

HÙNG ĐẠO ĐẠI VƯƠNG TRẦN QUỐC TUẤN

(Trích *Đại Việt sử kí toàn thư*)

A - MỤC TIÊU BÀI HỌC

Giúp HS :

– Hiểu, cảm phục và tự hào về tài năng, đức độ lớn của anh hùng dân tộc Trần Quốc Tuấn, đồng thời hiểu được những bài học đạo lí quý báu cũng là bài học làm người mà ông để lại cho đời sau.

– Thấy được cái hay, sức hấp dẫn của một tác phẩm lịch sử nhưng đậm chất văn học qua nghệ thuật kể chuyện và khắc họa chân dung nhân vật lịch sử của tác giả và cũng hiểu được thế nào là “văn, sử bất phân”.

B - NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

I - NỘI DUNG

1. Đặc điểm bài học

Đại Việt sử kí toàn thư là sách biên niên sử nhưng đậm chất văn học (theo tinh thần “văn sử bất phân” của thời trung đại). Mỗi nhân vật, sự kiện lịch sử được đề cập thường kèm theo những câu chuyện kể sinh động, để lại những ấn tượng khó quên nơi người đọc, và do đó, chân dung nhân vật lịch sử được khắc họa khá sắc nét. Đoạn trích về Trần Quốc Tuấn là một trong những đoạn trích tiêu biểu cho cách viết nói trên. Phân tích nhân vật trong đoạn trích có thể áp dụng như cách phân tích nhân vật trong truyện, kí.

2. Trọng tâm bài học

a) Phẩm chất của Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn

– Phẩm chất nổi bật nhất là *trung quân ái quốc*. Lòng trung với vua của Trần Quốc Tuấn thể hiện ở tinh thần yêu nước sâu sắc và ý thức trách nhiệm công dân đối với đất nước.

+ Ông hết lòng lo tính kế sách giúp vua giữ nước an dân (qua lời phân tích cẩn kẽ với vua về cách đánh giặc, cách giữ nước khi ông lâm bệnh).

+ Lòng trung của ông được đặt trong hoàn cảnh có thử thách (mối hiềm khích giữa cha ông và Trần Thái Tông, lời dặn dò của cha và việc ông được nấm binh quyền trong tay). Bản thân ông cũng bị đặt trong mối mâu thuẫn giữa *hiếu* và *trung*. Nhưng Trần Quốc Tuấn đã đặt *trung* lên trên *hiếu*, nợ nước trên tình nhà. Hay nói khác đi, ông đã không hiểu chữ *hiếu* một cách cứng nhắc. *Trung* cũng như *hiếu* đều

bị chi phối bởi nghĩa lớn đối với đất nước. Thái độ của Trần Quốc Tuấn đối với Yết Kiêu, Dã Tượng (“cảm phục đến khóc”, “khen ngợi”), đối với Hưng Vũ Vương (“ngầm cho là phải”), đối với Hưng Nhượng Vương Quốc Tảng (“rút gươm kể tội”, “định giết”) khi nghe câu trả lời của họ, càng tôn lên tấm lòng trung nghĩa của ông.

– Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn là một vị tướng anh hùng, đầy *tài nǎng, mưu lược*: “...đời Trùng Hung lập nên công nghiệp hiếm có tiếng vang đến giặc Bắc, chúng thường gọi ông là An Nam Hưng Đạo Vương mà không dám gọi tên”. Ông để lại câu nói đầy dũng khí: “Bệ hạ chém đầu tôi trước rồi hãy hàng”, và cống hiến cho đời sau những tác phẩm quân sự có giá trị (*Binh gia diệu lí yếu lược, Vạn Kiếp tông bí truyền thu*). Qua cách ông trình bày với vua về thời thế, tướng quan ta – địch, sách lược của địch, đối sách của ta, đặc biệt là chú trọng sức mạnh đoàn kết toàn dân, có thể thấy rõ tầm nhìn sáng suốt, xa rộng của một vị tướng tài ba.

– Đิ đôi với lòng trung nghĩa, tài cầm quân dẹp giặc, Trần Quốc Tuấn còn có *đức độ lớn lao*. Ông khiêm tốn, “kính cẩn giữ tiết làm tôi” dù luôn được vua trọng đại rất mực. Ông chủ trương “khoan thư súc dân”, vì hiểu dân là gốc của nước. Ông tận tình với tướng sĩ dưới quyền, soạn sách dạy bảo, khích lệ, tiến cử người tài. Ông cẩn thận phòng xa trong việc hậu sự. Trong tín ngưỡng của dân gian, sau khi mất, ông còn linh hiển phò trợ dân chống lại tai nạn, dịch bệnh.

b) *Nghệ thuật khắc họa nhân vật lịch sử sắc nét và sống động*

Nhân vật Trần Quốc Tuấn được xây dựng trong nhiều mối quan hệ và đặt trong những tình huống có thử thách (tình huống mâu thuẫn giữa trung và hiếu, tình huống giặc mạnh kéo sang, nhà vua thủ lòng) càng làm nổi bật những phẩm chất cao quý của ông ở nhiều phương diện :

- Đối với nước : sẵn sàng quên thân (câu nói nổi tiếng: “Bệ hạ chém đầu tôi trước rồi hãy hàng”).
- Đối với vua : hết lòng hết dạ.
- Đối với dân : quan tâm lo lắng (khi sống nhắc nhở vua nên “khoan thư súc dân”, khi chết hiển linh phò trợ dân).
- Đối với tướng sĩ dưới quyền : tận tâm dạy bảo, tiến cử người tài.
- Đối với con cái : nghiêm khắc giáo dục.
- Đối với bản thân : khiêm tốn, giữ đạo trung nghĩa.

Có thể nói Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn là một mẫu mực của vị tướng toàn tài, toàn đức, không những được nhân dân ngưỡng mộ mà cả quân giặc cũng phải kính phục.

Qua đoạn trích, người đọc thấy cảm phục, tự hào về Trần Quốc Tuấn và không quên những câu chuyện đầy ấn tượng về ông (phản ứng đối với câu trả lời của Trần Quốc Tảng, tráp đựng kiếm có tiếng kêu,...). Đó là thành công của nhà viết sử.

II - PHƯƠNG PHÁP VÀ TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC DẠY HỌC

1. Phân công HS đọc theo 3 đoạn

- “Tháng 6, ngày 24... giữ nước vậy.”
- “Quốc Tuấn là con... cho Quốc Tảng vào viếng.”
- “Mùa thu, tháng 8... *Vạn Kiếp tông bí truyền thư.*”

2. Phần phân tích bài có hai ý trọng tâm

a) *Phẩm chất của Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn*

Dẫn dắt HS tìm ý bằng việc trả lời những câu hỏi trong phần *Hướng dẫn học bài* từ câu 1 đến câu 3.

Câu 1. Dẫn dắt cho HS thấy qua lời trình bày về kế sách giữ nước của Trần Quốc Tuấn với vua, có những ý sau :

- Nên tuỳ thời thế mà có sách lược phù hợp, binh pháp chống giặc cần vận dụng linh hoạt, không có khuôn mẫu nhất định.
- Nhưng điều kiện quan trọng nhất để thắng được giặc là toàn dân đoàn kết một lòng.
- Do đó phải “khoan thư sức dân” (giảm thuế khoá, bớt hình phạt, không phiền nhiễu dân, chăm lo để dân có đời sống sung túc), đó chính là “thượng sách giữ nước”.

Từ đó GV hướng dẫn HS rút ra nhận xét : Trần Quốc Tuấn không những là một vị tướng có tài năng, mưu lược, có lòng trung quân, mà còn biết thương dân, trọng dân và lo cho dân.

Câu 2. Dẫn dắt HS chú ý : Đối với lời cha dặn, Trần Quốc Tuấn đã có suy nghĩ riêng của mình, ông “để điều đó trong lòng, nhưng không cho là phải”. Ông hỏi ý kiến để thử lòng hai người già nô và hai người con :

- Trước lời nói của Yết Kiêu và Dã Tượng, ông “cảm phục đến khóc, khen ngợi hai người”.
- Trước lời nói của Hưng Vũ Vương, ông “ngầm cho là phải”.
- Trước lời nói của Hưng Nhượng Vương Quốc Tảng, ông nổi giận rút gươm định trị tội và sau này không muốn Quốc Tảng nhìn mặt ông lần cuối.

Từ đó giúp HS rút ra ý nghĩa của điều này : Trần Quốc Tuấn là một người hết lòng trung nghĩa với vua, với nước, không mảy may tu lợi. Ông cũng là một người có tình cảm chân thành, nồng nhiệt, thẳng thắn và rất nghiêm trong giáo dục con cái.

Câu 3. Bên cạnh những chi tiết đã kể, GV yêu cầu HS phát hiện thêm những chi tiết khác nói lên phẩm chất của Trần Quốc Tuấn (liên hệ đoạn : “Thánh Tông có soạn bài văn bia... *Vạn Kiếp tông bí truyền thư.*” trong SGK), từ đó đi đến đúc kết về đặc điểm phẩm chất của nhân vật : *trung quân ái quốc, dũng cảm, tài năng, mưu lược, đúc độ (khiêm tốn, cẩn thận, thương yêu dân, tận tình với tướng sĩ...)* (xem phần I, mục 2.a). Có thể nói ông đã để lại một tấm gương sáng về đạo làm người.

b) *Nghệ thuật kể chuyện và khắc họa nhân vật*

– Nghệ thuật khắc họa nhân vật :

Hướng dẫn HS tìm ý bằng việc trả lời phần thứ hai của câu hỏi 3 (vận dụng phần I mục 2.b để dẫn dắt HS trả lời). Từ đó đi đến đúc kết : *Nhân vật Trần Quốc Tuấn được xây dựng trong nhiều mối quan hệ và đặt trong những tình huống có thử thách, nhờ đó đã nổi bật những phẩm chất cao quý ở nhiều phương diện. Nhà viết sử đã thành công trong việc khắc họa nhân vật lịch sử sống động bằng những chi tiết đặc sắc, chọn lọc để lại ấn tượng sâu đậm.*

– Nghệ thuật kể chuyện : dẫn dắt HS trả lời câu 4.

Cách kể chuyện về một nhân vật lịch sử trong *Đại Việt sử kí toàn thư* không đơn điệu theo trình tự thời gian.

Đầu tiên, xuất hiện một sự kiện, hiện tượng tạo nên một mốc đáng chú ý – “Tháng 6, ngày 24, sao sa” (với quan niệm “thiên nhân tương dữ” (trời và người có quan hệ với nhau) của người xưa, *sao sa* là điềm xấu, dự báo một nhân vật có vai trò trọng yếu đối với quốc gia (vua, tướng quốc, anh hùng có công lớn với dân tộc) sắp qua đời). Điềm báo này ứng vào việc “Hung Đạo Đại Vương ốm”. Nhân đó, nhà viết sử ngược dòng thời gian kể chuyện về Trần Quốc Tuấn. Người đọc có thể hình dung cả đoạn : “Quốc Tuấn là con An Sinh Vương... mới cho Quốc Tảng vào viếng” như nằm trong phần ngoặc đơn để giải thích về Hung Đạo Đại Vương – nhân vật được nêu ra ở đầu đoạn. Tiếp đó, trở về với dòng sự kiện đang xảy ra : “Mùa thu, tháng 8, ngày 20, Hung Đạo Vương Quốc Tuấn mất ở phủ đệ Vạn Kiếp, được tặng Thái sư Thượng phụ Thượng quốc công Nhân Vũ Hung Đạo Đại Vương”. Sau thông tin này, tác giả nhắc lại những công lao và đức độ của Hung Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn để gián tiếp giải thích cho những danh hiệu tôn quý ông được vua phong tặng. Đây không phải là sự ôn lại khô khan mà những công lao, đức độ đó được thể hiện trong những câu chuyện sinh động.

Có thể thấy được mạch kể của đoạn trích như sau :

Sao sa – Hung Đạo Đại Vương ốm và dặn dò vua những điều tâm huyết. Vậy, Hung Đạo Đại Vương là ai ? Là Trần Quốc Tuấn với những nét riêng về xuất thân, tài mạo, hoàn cảnh gia đình và những việc đáng chú ý trong đời... Khi Trần Quốc Tuấn mất, ông được phong tặng rất trọng hậu. Vì sao ? Vì Trần Quốc Tuấn có nhiều công lao lớn đối với đất nước và có những phẩm chất, đức độ đáng kính phục.

Cách kể chuyện này mạch lạc, khúc chiết – vừa giải quyết được những vấn đề then chốt : nhân vật là ai, có những đặc điểm gì đáng đưa vào lịch sử ? – vừa giữ được mạch chuyện tiếp nối lôgic với những câu chuyện sinh động, hấp dẫn làm nổi bật chân dung nhân vật.

Kĩ thuật kể chuyện của nhà viết sử không chỉ thể hiện ở sự phức hợp nhiều chiêu thời gian, vừa liên tiến vừa hồi ức, mà còn ở những nhận xét khéo léo đan lồng vào chuyện kể để định hướng cho người đọc (“ông kính cẩn giữ tiết làm tôi như vậy đấy”, “thế là dạy đạo trung đó”, “ông lo nghĩ tới việc sau khi mất như thế đấy”, “ông lại khéo tiến cử người tài giỏi”…).

Đúc kết ý : *Nghệ thuật kể chuyện trong đoạn trích điêu luyện và đạt hiệu quả cao, giúp người đọc tiếp nhận một cách hứng thú những gì mà nhà viết sử muốn truyền tải.*

Câu 5. Đây là câu hỏi rèn luyện sự cảm thụ nhạy bén và khả năng liên tưởng phong phú của HS. Câu trả lời xác đáng nhất là d. Ý kiến khác : Tổng hợp cả b + c (và những ý kiến sáng tạo khác của HS nếu có). GV có thể liên hệ mở rộng : Hiện nay ở nhiều địa phương có đền thờ Hung Đạo Đại Vương và ông là một trong số rất ít những vị anh hùng dân tộc được tôn xưng là “Thánh” – nhân dân vẫn thường tôn kính gọi ông là Đức Thánh Trần. Điều đó cho thấy uy đức của ông đã có ảnh hưởng sâu rộng trong lòng người.

III - KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ – GỢI Ý GIẢI BÀI TẬP

Cho HS thực hiện phần *Luyện tập*.

Gợi ý : Tóm tắt cần thể hiện đủ những khía cạnh về lòng trung với vua, với nước (trong tình huống có thử thách), tài năng, đức độ (thương dân, chăm lo tướng sĩ, khiêm tốn, cẩn trọng) của Trần Quốc Tuấn.

IV - TÀI LIỆU THAM KHẢO

Dai Việt sử kí toàn thư, tập hai, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1998.